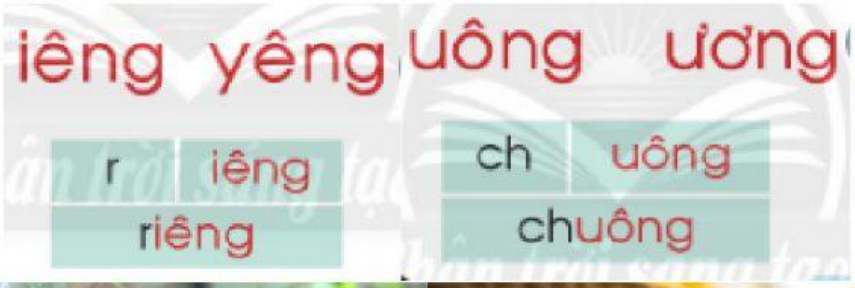
BÀI: : IÊNG, YÊNG, UÔNG, ƯƠNG

Bài 1: Em hãy đọc lớn các âm, từ ứng dụng dưới đây





Chim yểng



Sầu riêng



Hoa chuông vàng



Hoa phượng vĩ

Bài 2: Điền vần iêng, uông, ương vào chỗ trống



b……. chuối



l…….. rau

LIVEWORKSHEETS



củ r…….



hạt s……

Bài 3: Điền tên thích hợp vào mỗi tranh









Bài 4: Nối những từ tương ứng với chữ sau:

LIVEWORKSHEETS



bay liệng

cái kiềng





yên ngựa

hồng xiêm





buồng cau

bức tượng





rau muống

chuồng chim



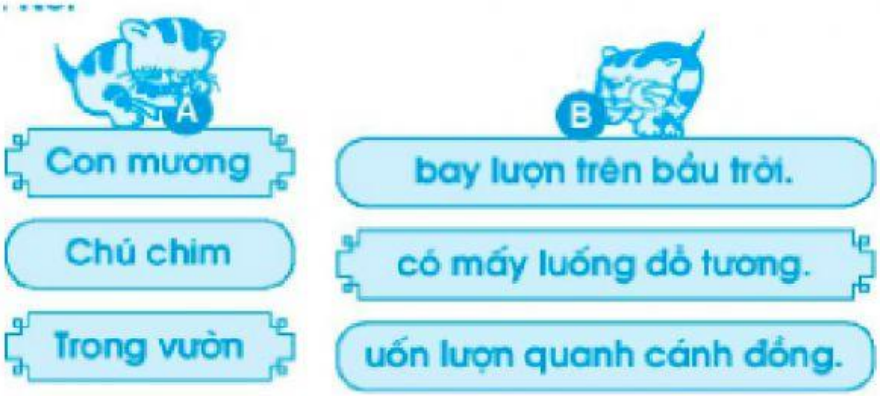
Bài 5: Sắp xếp các từ sau để tạo thành câu có nghĩa:

1. **nhà em / cầu vượt/ trước cửa/ có**

2. **nhà bà/ cây hồng xiêm/ có**

Bài 6: Nối

LIVEWORKSHEETS





Bài 7: Đọc đoạn văn và trả lời các câu hỏi sau:

Từ những cái bầu đất

Lâu nay, bé nhìn thấy cây phượng rợp bóng sân trường. Cây chuông vàng che mát đường phố.

Bây giờ, khi vào vườn của ông, bé biết thêm điều mới. Đó là những cái cây cao lớn kia, trước đây đều ở trong những cái bầu đất nhỏ xinh này.

- **Bé nhìn thấy gì ngoài sân trường?**

- **Cây gì ngoài đường phố?**

- **Bé biết thêm những điều mới khi đi đâu?**

LIVEWORKSHEETS

- **Bé biết điều gì?**

Bất ngờ

Vừa vào ngõ, bé nghe có tiếng kêu:

- **Bà ơi, có khách….. có khách!**

Bé hỏi:

- **Bà ơi, ai gọi bà vậy?**
- **Cháu của bà đó.**

Bà vừa tưới nước cho đám riềng đỏ vừa cười.

Ồ, thì ra là tiếng chú yểng. Chú đang nghiêng đầu nhìn bé như muốn hỏi:

Bạn cũng là cháu bà à?

- **Vừa vào ngõ, bé nghe gì?**
- **Bé hỏi bà điều gì?**
- **Bà đang làm gì?**
- **Tiếng kêu đó là của ai?**
- **Chú nghiêng đầu như muốn hỏi điều gì?**

LIVEWORKSHEETS